

Bản án số: 17/2024/HS-PT
Ngày: 27/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HOÀ BÌNH

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Trường Sơn

Các Thẩm phán: Bà Bạch Thị Hồng Hoa

Ông Nguyễn Quang Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Đức Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27/6/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2024/TLPT-HS ngày 08/5/2024, do có kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn Khánh, Chu Văn Tuấn đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ tên: **Hoàng Văn Kh**, sinh năm 1986; Nơi cư trú: xóm CN, xã HS, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Hoàng Văn A, sinh năm 1955 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1962; Vợ Bạch Thị A, sinh năm 1987; Có 02 con lớn sinh năm 2009 nhỏ sinh năm 2015; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 27/01/2022 Hoàng Văn **Kh** bị Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”, theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 10 ngày 27/01/2022 của TAND huyện Kim Bôi, chấp hành xong hình phạt và thời gian thử thách ngày 27/07/2023 chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2018/HS-ST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2023 đến ngày 07/9/2023 được tại ngoại có mặt.

2. Họ và tên: **Chu Văn T**, sinh năm 1989; Nơi cư trú: xóm HT, xã HS, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Chu Văn B, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1958; Có là vợ Bùi Thị V (đã ly hôn); Con có 01 con sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân Thân: Ngày 26/7/2013 Chu Văn **T** bị Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”, theo Bản án hình sự phúc thẩm số: 471/2013/HSPT. Ngày 23/5/2020 bị cáo chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2023 đến ngày 07/9/2023 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Các bị cáo không kháng cáo: Đào Bá **T1**; Lý Sinh **B**; Lý Hải **Ch**; Nguyễn Hoài **Đ**; Bùi Văn **D**; Bùi Văn **T2**; Nguyễn Minh **V**; Trần Văn **K**; Phạm Văn **Đ1**.

(Các bị cáo không kháng cáo và không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 15/8/2023, Bùi Văn **D** tổ chức ăn uống tại nhà ở của mình địa chỉ: xóm HT, xã HS, huyện Kim Bôi, cùng ăn uống tại nhà **D** có Đào Bá **T1**, Phạm Văn **Đ1**, Lý Hải **Ch**, Lý Sinh **B**. Sau khi ăn uống xong đến 21 giờ 00 phút cùng ngày, **Đ1**, **B**, **T1** và **Ch** đến quán Bi A do **Đ1** làm chủ quán ở xóm HT, xã HS, huyện Kim Bôi chơi, lúc này trong quán có Hoàng Văn **Kh**, Trần Văn **K** và một số người khác đang đánh Bi A. Ngồi chơi uống nước một lúc, **T1** rủ những người có mặt ở quán xuống phòng tầng hầm của quán đánh “Ba cây” được thua bằng tiền, rồi **T1** lấy 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài trong tủ kính của quán Bi A đem xuống tầng hầm. **B**, **Kh** và **Ch** thấy **T1** rủ đánh “Ba cây” thì đồng ý. Khi các đối tượng trên đang đánh bạc, **Đ1** khóa ngoài cửa đi xuống tầng hầm nhằm để lực lượng chức năng không phát hiện, ai muốn ra vào phòng thì gọi nhờ Được mở cửa. Sau đó có thêm Nguyễn Hoài **Đ**, Bùi Văn **D**, Bùi Văn **T2**, Chu Văn **T**, Trần Văn **K**, Nguyễn Minh **V** tự đến và tham gia đánh bạc cùng **T1**, **B**, **Kh**, **Ch**. Quá trình các đối tượng trên đánh bạc với nhau tại phòng tầng hầm quán, **Đ1** có đi xuống phòng bảo những người tham gia đánh bạc mỗi người nộp 50.000 đồng đến 100.000 đồng cho **Đ1** làm phí tiền điện, tiền nước uống. **T1**, **B**, **Kh**, **Đ** mỗi người nộp cho **Đ1** 100.000 đồng, còn **Ch**, **D** và **T** mỗi người nộp cho **Đ1** 50.000 đồng, những người khác không nộp. Khoảng 01 giờ 00 phút ngày 16/8/2023 thì **K** ra về trước, các đối tượng còn lại đánh bạc với nhau đến 01 giờ 30 phút thì bị tổ công tác Công an huyện Kim Bôi vào quán Bi A kiểm tra, phát hiện bắt giữ cùng tang vật là 01 bộ tú lơ khơ gồm 52 quân bài và thu giữ số tiền 10.350.000 đồng.

Đây là toàn bộ các tang vật các bị cáo khai nhận vừa sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Các bị cáo đánh bạc bằng hình thức đánh “Ba cây” được thua bằng tiền, các bị cáo sử dụng 36 quân bài từ quân bài ký hiệu trên lá bài là A đến quân số 9 trong bộ tứ lơ khơ để đánh bạc, không sử dụng các quân bài ký hiệu 10, J, Q, K. Trước khi đánh bạc, những người chơi bốc một lá bài trong bộ bài lên xem ai cao điểm hơn thì người đẩy được làm “Chương”, quy ước quân bài ký hiệu A = 01 điểm, quân bài ký hiệu 2 = 02 điểm, 3 = 03 điểm..., 9 = 09 điểm. Sau khi xác định được người cầm “Chương” thì “Chương” chia lần lượt từng quân bài theo vòng tròn cho mỗi người chơi, đến khi đủ 03 quân bài, những người chơi sẽ tiến hành đặt cược tiền để tính thắng thua với “Chương” trước khi cầm quân bài được chia lên tính điểm. Sau khi đặt cược và được chia đủ 03 quân bài, những người chơi lật ngửa 03 quân bài lên để tính điểm của mình trên cơ sở cộng tổng điểm các quân bài lại, quy ước 10 điểm là cao nhất, 11 điểm tính bằng 01 điểm, 12 điểm tính bằng 02 điểm ..., 20 điểm tính bằng 10 điểm, 21 điểm tính bằng 01 điểm.... Nếu người chơi nào có số điểm cao hơn người làm “Chương” thì sẽ được người làm “Chương” trả cho số tiền tương ứng với số tiền mà người chơi đã đặt cược trước đó, ngược lại nếu người chơi nào có số điểm thấp hơn người làm “Chương” thì sẽ mất toàn bộ số tiền đã đặt cược trước đó cho người làm “Chương”. Trong trường hợp nếu bằng điểm nhau thì sẽ tiến hành xét chất (Rô, Cơ, Nhép, Bích), trong đó chất cao nhất là chất Rô, sau đó đến chất Cơ, chất Nhép, chất Bích, người chơi nào có chất bài cao hơn thì người chơi đó sẽ thắng. Quá trình đánh bạc nếu người chơi nào được 10 điểm cao nhất thì người đó sẽ được làm “Chương” (tức là sẽ đổi chương) và tiếp tục chia bài để ăn thua với những người chơi khác.

Các bị cáo đánh bạc khai nhận số tiền đem theo và số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Đào Bá **T1** đem theo 5.100.000 đồng, bỏ ra 4.000.000 đồng để đánh bạc và nộp phí địa điểm đánh bạc cho **Đ1** là 100.000 đồng, còn 1.000.000 đồng **T1** dùng trả nợ cho **Đ2** lúc **Đ2** đang ngồi xem **T1** cùng những người khác đánh bạc (đây là số tiền **T1** vay **Đ2** trên từ khoảng tháng 5/2023 để chi tiêu sinh hoạt), trong lúc đánh bạc, **T1** được **V** trả cho 1.000.000 đồng (là tiền **V** vay **T** ngày 12/8/2023 để chi tiêu sinh hoạt) và **T1** dùng số tiền Vương trả nợ vào mục đích đánh bạc, tổng số tiền **T1** dùng để đánh bạc là 5.000.000 đồng. Ngoài ra, **T1** khai nhận trong quá trình đánh bạc, **T1** có thắng được một số ván nên **T1** cho Tú 200.000 đồng để lấy may cho các ván sau. Đến khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc, Tân đã giao nộp số tiền khoảng 2.800.000 đồng vừa cất giấu vào người.

Lý Sinh **B** đem theo 300.000 đồng, **B** bỏ ra số tiền 200.000 đồng để đánh bạc và nộp phí địa điểm đánh bạc cho **Đ1** là 100.000 đồng. Khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc, **B** đã giao nộp số tiền 700.000 đồng vừa cất giấu vào người.

Hoàng Văn **Kh** đem theo 1.000.000 đồng, **Kh** bỏ số tiền 900.000 đồng để đánh bạc và nộp phí địa điểm đánh bạc cho **Đ1** là 100.000 đồng. Đến khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc ra chiếu bạc, **Kh** đã giao nộp ra chiếu số tiền khoảng 1.500.000 đồng là tiền đánh bạc **Kh** đem theo và thắng được vừa cất giấu vào người.

Lý Hải **Ch** đem theo 1.800.000 đồng, **Ch** bỏ ra số tiền 1.750.000 đồng để đánh bạc và nộp phí địa điểm đánh bạc cho **Đ1** là 50.000 đồng. Đến khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc, **Ch** đã giao nộp số tiền khoảng 1.800.000 đồng là tiền đánh bạc vừa cất giấu vào người.

Nguyễn Hoài **Đ** đem theo khoảng 950.000 đồng, **Đ** bỏ ra số tiền 850.000 đồng để đánh bạc và nộp phí địa điểm đánh bạc cho **Đ1** là 100.000 đồng. Đến khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc, **Đ** đã giao nộp số tiền khoảng 1.200.000 đồng là tiền đánh bạc vừa cất giấu vào người.

Bùi Văn **D** đem theo 2.100.000 đồng, **D** bỏ ra số tiền 2.050.000 đồng để đánh bạc và nộp phí địa điểm đánh bạc cho **Đ1** là 50.000 đồng. Đến khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc, **D** đã giao nộp số tiền 1.200.000 đồng vừa cất giấu vào người.

Bùi Văn **T2** không đem theo tiền, sau khi được **T1** cho 200.000 đồng, **T2** dùng số tiền này đánh bạc chung cửa với **T** (tức **T2** đánh chung với bài của **T**, góp tiền cược chung với **T**, bài của **T** thắng thì **T2** cũng được “Chương” trả cho bằng tiền **T2** đã bỏ ra cược). Đánh bạc được một thời gian thì **T2** bị thua hết tiền rồi ngồi ngoài xem. Đến khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc, **T2** không còn tiền để giao nộp nữa.

Chu Văn **T** đem theo khoảng 580.000 đồng, **T** bỏ ra số tiền 530.000 đồng để đánh bạc và nộp phí địa điểm đánh bạc cho **Đ1** là 50.000 đồng. Đến khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc, **T** đã giao nộp số tiền khoảng 600.000 đồng vừa cất giấu vào người.

Nguyễn Minh **V** đem theo 100.000 đồng, **V** bỏ ra hết số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc **V** dùng 1.000.000 đồng tiền đánh bạc thắng được trả nợ cho **T1** (**V** vay **T1** khoản tiền trên vào ngày 12/8/2023 để chi tiêu sinh hoạt). Đến khi bị Tổ công tác bắt quả tang và yêu cầu giao nộp tiền đánh bạc, **V** đã giao nộp số tiền khoảng 500.000 đồng là tiền đánh bạc **V** vừa cất giấu vào người.

Trần Văn **K** đem theo khoảng 400.000 đồng, **K** bỏ ra hết số tiền trên để đánh bạc. Quá trình đánh bạc **K** được **Đ2** trả cho 1.000.000 đồng (là tiền **Đ2** đã vay **K** từ khoảng tháng 4/2023 để chi tiêu sinh hoạt), **K** cất số tiền **Đ2** trả vào người, không dùng đánh bạc. **K** khai nhận khi đánh bạc đến khoảng 01 giờ ngày 16/8/2023, lúc này **K** đang hòa tiền, **K** nghỉ không chơi nữa và cầm số tiền này cùng số tiền **Đ2** trả đi về ngủ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi quyết định: Tuyên bố các bị cáo: Đào Bá **T1**, Chu Văn **T**, Lý Sinh **B**, Lý Hải **Ch**, Bùi Văn **D**, Nguyễn Hoài **Đ**, Nguyễn Minh **V**,

Bùi Văn **T2**, Hoàng Văn **Kh**, Trần Văn **K** phạm tội “Đánh bạc”; Phạm Văn **Đ1** phạm tội “Gã bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Hoàng Văn **Kh** 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, thời hạn tạm giam là 23(Hai mươi ba) ngày.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Chu Văn **T** 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án và được trừ thời gian tạm giữ, thời hạn tạm giam là 23(Hai mươi ba) ngày.

Ngoài ra bản án còn tuyên bố tội danh, quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác; giao quản lý đối với các bị cáo được hưởng án treo; xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của các bị cáo.

Ngày 22/3/2024 bị cáo Hoàng Văn **Kh**, Chu Văn **T** kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Hoàng Văn **Kh** giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt. Bị cáo Chu Văn **T** thay đổi kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng khác đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo kháng cáo trong thời hạn luật định nên được chấp nhận.

Về nội dung kháng cáo: Đối với Hoàng Văn **Kh** là người có tiền án chưa được xóa án tích, tuy nhiên vai trò của bị cáo trong vụ án này là vai trò thứ yếu, số tiền đánh bạc không lớn, là người dân tộc thiểu số, tại cấp phúc thẩm bị cáo đã xuất trình thêm tài liệu mới xác nhận về hoàn cảnh gia đình khó khăn, bố mẹ già yếu thường xuyên bệnh tật, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 18 tháng tù là có phần nghiêm khắc. Đối với Chu Văn **T** phạm tội với vai trò thứ yếu, số tiền đánh bạc không lớn, nhân thân bị cáo có một tiền án nhưng đã được xóa án tích. Bị cáo đã xuất trình thêm tài liệu mới là có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến; gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bố bị cáo bị tai nạn giao thông không có khả năng chăm sóc bản thân, mẹ bị cáo bị ung thư, bị cáo là người đang trực tiếp nuôi con nhỏ.

Đề nghị Hội đồng áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của các bị cáo sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn **Kh**, Chu Văn **T** phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị xử phạt Hoàng Văn **Kh** từ 13 đến 15 tháng tù.

Xử phạt Chu Văn **T** 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, có thời gian thử thách.

Các bị cáo không có tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, được chấp nhận.

[2] Về nội dung:

Khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 15/8/2023 tại quán Bì A của Phạm Văn **Đ1**; Đào Bá **T1** rủ Lý Hải **Ch**, Lý Sinh **B**, Hoàng Văn **Kh** đánh bạc bằng hình thức đánh “ba cây” và được mọi người đồng ý. Sau khi quy ước số điểm để cầm “Chương” và tính tiền được thua mỗi ván đặt cược từ 20.000 đồng đến 100.000 đồng, các bị cáo tiến hành chơi. Sau đó Chu Văn **T**, Bùi Văn **D**, Nguyễn Hoài **Đ**, Nguyễn Minh **V**, Bùi Văn **T2**, Trần Văn **K** tự đến tham gia đánh bạc. Trần Văn **K** cầm 400.000 sử dụng đánh bạc không thắng, không thua và về trước, còn lại 09 bị cáo đánh bạc đến 01 giờ 30 phút ngày 16/8/2023 thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc nộp lại là 10.350.000 đồng.

Phạm Văn **Đ1** cho 10 người đánh bạc tại nhà mình và thu tiền phé của mỗi người chơi từ 50.000 đồng đến 100.000 đồng. Tổng số tiền đến khi Công an bắt, **Đ1** đã thu từ các bị cáo đánh bạc số tiền là 550.000 đồng.

Như vậy hành vi của 10 bị cáo đánh “ba cây” được thua bằng tiền, với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 10.350.000 đồng, đã cấu thành tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo **Đ1** cung cấp địa điểm để các đối tượng đánh bạc và thu tiền phé với số tiền 550.000đ đã cấu thành tội Gá bạc, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật và hám lời nên đã cố ý thực hiện. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội đánh bạc, gá bạc là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

3.1. Đối với kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Hoàng Văn **Kh**:

Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo xử phạt bị cáo 18 tháng tù. Bản thân bị cáo là người có 01 tiền án chưa được xóa án tích bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm như bản án sơ thẩm đã nhận định. Tuy nhiên bị cáo trong vụ án này bị cáo phạm tội với vai trò thứ yếu, số tiền tham gia đánh bạc không lớn. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã xuất trình thêm những tài liệu mới: gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bố mẹ già yếu, thường xuyên ốm đau, vợ bị cáo không có nhà nên bị cáo phải nuôi con nhỏ đang tuổi đi học, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng khi quyết định hình phạt. Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

3.2. Đối với kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Chu Văn T:

Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá tính chất, mức độ và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ xử phạt bị cáo 15 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là bột phát, đồng phạm với vai trò thứ yếu, số tiền đánh bạc không lớn, nhân thân bị cáo có một tiền án nhưng đã được xóa án tích; bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo đã xuất trình tài liệu mới là có ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng Nhất; gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; bị cáo là lao động chính trong gia đình; bố bị cáo bị tai nạn giao thông không có khả năng chăm sóc bản thân, mẹ bị cáo bị ung thư; vợ chồng đã ly hôn và bị cáo đang là người trực tiếp nuôi con nhỏ. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng luôn chấp hành tốt mọi chính sách tại địa phương nơi cư trú. Do vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương quản lý, giáo dục. Việc cho bị cáo được hưởng án treo không trái với quy định tại Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo và cũng để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn **Kh**, Chu Văn **T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, e khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hoàng Văn Khánh, Chu Văn Tuấn. Sửa bản án án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình về hình phạt, cụ thể:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn **Kh**, Chu Văn **T** phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn **Kh** 13 (Mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/8/2023 đến ngày 07/9/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Chu Văn **T** 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Chu Văn **T** cho Ủy ban nhân dân xã HS, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Chu Văn **T** thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định pháp luật Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì toà án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo qui định tại điều 56 của Bộ luật hình sự.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn **Kh**, Chu Văn **T** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2024/HS-ST ngày 21/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 27/6/2024.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- TAND huyện Kim Bôi;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đinh Trường Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

**Bạch Thị Hồng Hoa Nguyễn Quang
Tuấn**

Đinh Trường Sơn

